TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung", giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Đăng N, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện G, tỉnh Gia Lai.
- Chị Võ Thị N1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Đăng N; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện G, tỉnh Gia Lai và chị Võ Thị N1; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Đăng N và chị Võ Thị N1 tự nguyện thỏa thuận giao con chung là cháu Lê Đăng Ngôn, sinh ngày 12-10-2006 và cháu Lê Phương A, sinh ngày 23-7-2015 cho anh Lê Đăng N tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chưa thành niên, con đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Võ Thị N1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về chia tài sản chung: Anh Lê Đăng N và chị Võ Thị N1 không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chịu lệ phí sơ thẩm: Anh Lê Đăng N và chị Võ Thị N1 tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0011671 ngày 16-10-2020 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Anh Lê Đăng N và chị Võ Thị N1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính